TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60 /2022/HS-ST
Ngày: 28 - 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIỒNG TRÔM TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Huệ
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Ngọc Diệu
Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Phạm Trọng Vịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 60/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST- HS ngày 12 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn M, sinh ngày 01/01/1983; tại tỉnh Bến Tre; tên gọi khác: không. Nơi cư trú: ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Văn Đ, sinh năm 1947 và Nguyễn Thị R, sinh năm 1949; tiền án, tiền sự: không; về nhân thân:

+ Tại Quyết định số 3213/QĐ-XPVPHC ngày 21/11/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) không có giấy phép, chưa nộp phạt. Theo quy định tại Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành Quyết định trên đã hết.

+ Tại Quyết định số 3753/QĐ-XPVPHC ngày 26/12/2018 của Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, xử phạt vi phạm hành chính số tiền 10.000.000 đồng về hành vi khai thác khoáng sản (cát sông) không có giấy phép, đã nộp phạt xong vào ngày 10/01/2019.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Trần Nhật Long Huy - Luật sư thuộc đoàn luật sư tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Bà Nguyễn V, sinh năm 1950. Nơi cư trú: ấp II, xã A, huyện G, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Bị hại:* Nguyễn Văn A, sinh năm 1981. Nơi cư trú: ấp II, xã A, huyện G, tỉnh Bến Tre (đã chết).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn A:* Bà Nguyễn Văn V, sinh năm 1938. Nơi cư trú: ấp II, xã A, huyện G, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Văn V:* Bà Nguyễn Văn R, sinh năm 1958. Nơi cư trú: ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre (có mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Đoàn Thị Lenl, sinh năm 1975 (vắng mặt).

2. Ông Đặng Văn Luận, sinh năm 1971(vắng mặt).

3. Ông Nguyễn Văn Lũy, sinh năm 1980 (vắng mặt).

4. Ông Nguyễn Văn Lọt, sinh năm 1970 (vắng mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

5. Ông Phan Văn Hùng, sinh năm 1975 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Hưng An Đông, xã Hưng Nhượng, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre

6. Ông Lê Văn Phong, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp Rẫy, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn M và anh Nguyễn Văn A là bạn bè, trước đó hai người không có mâu thuẫn gì với nhau. Khoảng 13 giờ ngày 29/8/2020, ông Nguyễn Văn Lũy có tổ chức uống rượu tại nhà ông Lũy tại ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, tham gia uống rượu gồm: ông Lũy, ông Lọt, Trung và anh Điều, đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày thì hết rượu, nên ông Lũy nhờ Trung đi mua rượu mang về nhà ông Lũy để tiếp tục uống. Khoảng 18 giờ cùng ngày, Trung đến quán nhậu của bà Đoàn Thị Lenl tại ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre mua rượu, nhưng quán bà Lenl hết rượu. Lúc này, ông Phan Văn Hùng (chồng bà Lenl) đang uống rượu cùng ông Lê Văn Phong phía trước nhà tiếp giáp với quán nhậu gọi Trung vào ngồi uống rượu chung. Khoảng mấy phút sau, anh Điều đến nhà bà Lenl tìm Trung, thấy Trung đang tham gia uống rượu cùng ông Hùng và ông Phong, anh Điều bực tức nên giữa anh Điều và Trung xảy ra mâu thuẫn cự cãi dẫn đến xô xát nhau. Anh Điều chủ động bỏ đi ra lộ Đê Quốc Phòng, Trung chạy vào bên hong quán nhậu của bà Lenl lấy hai vỏ chai bia Sài Gòn Đỏ bằng thủy tinh không có nước bên trong. Trung dùng tay phải cầm cổ vỏ chai bia đập xuống đất làm vỏ chai bia bị vỡ còn lại phần cổ chai bia và phần thân chai bia bị vỡ, tay trái Trung cầm một vỏ chai bia còn nguyên vẹn, mục đích để đuổi theo đâm gây thương tích cho anh Điều. Khi Trung đập vỡ một vỏ chai bai thì ông Hùng chạy đến ôm Trung từ phía sau để can ngăn. Trung ném bỏ

vỏ chai bia đã bị vỡ xuống đất, ông Hùng buôn Trung ra. Trung cầm vỏ chai bia còn nguyên vẹn vừa đuổi theo anh Điều vừa đập xuống đất làm vỏ chai bia bị vỡ còn lại phần cổ chai bia và phần thân chai bia bị vỡ đuổi theo anh Điều. Khi đến gần khu vực Cống Sơn Đốc 1, thuộc ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre Trung đuổi kịp anh Điều, tay phải Trung cầm phần cổ vỏ chai bia bị vỡ đâm trúng vào phía sau bắp tay trái của anh Điều làm anh Điều té xuống đất rồi nằm ngữa, Trung tiếp tục cầm phần cổ vỏ chai bia bị vỡ đâm nhiều cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đùi phải và cẳng tay phải của anh Điều. Anh Điều đứng dậy chạy vào nhà ông Đặng Văn Luận gần khu vực cống Sơn Đốc 1. Trung tiếp tục cầm phần cổ vỏ chai bia bị vỡ đuổi theo anh Điều, ông Luận can ngăn nên Trung ném mạnh vỏ chai bia bị vỡ xuống đất rồi đi về nhà. Anh Điều được người thân đưa đến bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu, tỉnh Bến Tre cấp cứu và điều trị thương tích đến ngày 03/9/2020 được xuất viện. Đến ngày 14/9/2020, anh Điều đến Công an xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre tố giác hành vi cố ý gây thương tích của Nguyễn Văn M.

Hiện trường vụ án xảy ra tại khu vực gần cống Sơn Đốc 1, tại ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, hiện trường cụ thể là nơi tiếp giáp giữa lối đi vào nhà bà Đoàn Thị Lenl và lộ Đê Quốc Phòng. Nơi Trung gây thương tích cho anh Điều vào ngày 29/8/2020 cách trụ điện 35a về hướng đông 7,54m, cách mép lộ Đê Quốc Phòng về hướng tây 3,5m, cách nhà ông Đặng Văn Luận về hướng bắc 20m.

Cơ quan điều tra tạm giữ đồ vật, tài sản gồm:

- 13 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, có nhiều hình dạng kích thước khác nhau, mảnh lớn nhất có kích thước dài nhất 4,7cm, rộng nhất 3,6cm; mảnh nhỏ nhất có kích thước dài nhất 1,5cm, rộng nhất 0,8cm do ông Đặng Văn Luận nhặt được tại hiện trường vụ án và giao nộp cho Cơ quan điều tra vào ngày 14/9/2020.

- 02 vỏ chai bằng thủy tinh, màu nâu, trên cổ chai không có nắp đậy, bên trong chai không có chất lỏng hay vật gì khác, 02 vỏ chai có kích thước bằng nhau và đặc điểm giống nhau, chiều cao từ đáy đến miệng cổ chai 33cm, đường kính đáy chai 06cm, đường kính miệng chai 2,5cm; phần bên ngoài cổ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON", phần thân vỏ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON EXPORT", nền giấy màu đỏ, 02 vỏ chai đã qua sử dụng, do bà Đoàn Thị Lenl giao nộp vào ngày 29/6/2021 (bà Lenl trình bày 02 vỏ chai bia nêu trên có đặc điểm tương đồng với 02 vỏ chai bia mà bà Lenl thấy Nguyễn Văn M lấy từ quán nhậu của bà Lenl để đập vỡ và đuổi theo Nguyễn Văn A vào ngày 29/8/2020).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 269-1020/TgT ngày 22/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận về thương tích của Nguyễn Văn A như sau:

- Vết thương mặt ngoài - sau 1/3 dưới cánh tay trái, kích thước: 05cm x 05cm, bờ mép nham nhỡ lóc da khoảng 05cm, đứt dây thần kinh quay.

+ Phẫu thuật: cắt lọc vết thương; nối dây thần kinh quay; nối lại gân cơ.

+ Hiện:

. Vết thương lành sẹo, kích thước: 16cm x 0,1cm 02% (hai phần trăm).

. Bàn tay "rũ cổ cò" (tổn thương hoàn toàn dây thần kinh quay đoạn 1/3 trên cánh tay): 45% (bốn mươi lăm phần trăm).

Vết thương là do tác động của ngoại lực gây ra, cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc - nhọn gây ra, chiều hướng tác động: không thể xác định, vỏ chai bia bằng thủy tinh bị vỡ và con dao Thái Lan (loại dao gọt trái cây) thì có thể gây ra vết thương nêu trên.

- Hai vết thương mặt trước 1/3 giữa cẳng tay phải, kích thước: 02cm x 02cm và 03cm x 02cm đã lạnh sẹo, kích thước: 02cm x 0,2cm: 01% và 03cm x 0,2cm: 01% .

Vết thương là do tác động của ngoại lực gây ra, cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc - nhọn gây ra, chiều hướng tác động: không thể xác định, vỏ chai bia bằng thủy tinh bị vỡ và con dao Thái Lan (loại dao gọt trái cây) thì có thể gây ra vết thương nêu trên.

- Vết thương mặt trong 1/3 trên đùi phải, kích thước: 03cm x 02cm, bờ mép nham nhỡ, đã lành sẹo, kích thước: 03cm x 0,5cm: 02% .

Vết thương là do tác động của ngoại lực gây ra, cơ chế hình thành vết thương là do vật sắc - nhọn gây ra, chiều hướng tác động: không thể xác định, vỏ chai bia bằng thủy tinh bị vỡ và con dao Thái Lan (loại dao gọt trái cây) thì có thể gây ra vết thương nêu trên.

- Sưng vùng thái dương phải, kích thước: 03cm x 03cm đã hết, còn lại vết sạm da, kích thước: 1,5cm x 1,5cm: 01% .

Vết thương là do tác động của ngoại lực gây ra, cơ chế hình thành vết thương là do vật tày gây ra, chiều hướng tác động: không thể xác định.

Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 49% .

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (giám định bổ sung) số 275/1121/TgT ngày 17/11/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre kết luận: hai vỏ chai bằng thủy tinh, màu nâu, trên cổ chai không có nắp đậy, bên trong chai không có chất lỏng hay vật gì khác, hai vỏ chai có kích thước bằng nhau và đặc điểm giống nhau. Chiều cao từ đáy đến miệng cổ chai 33cm, đường kính đáy chai 06cm, đường kính miệng chai 2,5cm. Phần bên ngoài cổ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON", phần thân vỏ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON EXPORT", nền giấy màu đỏ, hai vỏ chai đã qua sử dụng. Hai vỏ chai bằng thủy tinh có đặc điểm nêu trên nếu bị đập vỡ có những cạnh sắc - nhọn có thể gây ra được thương tích cho ông Nguyễn Văn A thể hiện tại Giấy chứng nhận thương tích số 000381/2020/CN ngày 06/10/2020 của bệnh viện Nguyễn Đình Chiểu.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 541/KL-VPYTW ngày 29/8/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Nguyễn Văn M như sau: về y học trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị rối loạn nhân cách về hành vi do sử dụng rượu; về khả năng nhận thức và điều hiển hành vi tại thời điểm

gây án đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hiện nay đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 09/5/2022, bị hại Nguyễn Văn A chết do bệnh lý. Tại Công văn số 77/PC09-PY ngày 05/10/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre giải thích về kết luận giám định nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn A nội dung như sau:

- Nguyên nhân tử vong: bệnh lý vỡ giãn tĩnh mạch thực quản/xơ gan.

- Thương tích của Nguyễn Văn A trong Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 269-1020/TgT ngày 22/10/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Bến Tre không phải là nguyên nhân dẫn đến bệnh lý vỡ giãn tĩnh mạch thực quản/xơ gan.

Về trách nhiệm dân sự: trong quá trình điều tra đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Văn R có yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại các khoản gồm: chi phí cứu chữa là 28.516.872 đồng, khoản mất thu nhập của bị hại là 38.000.000 đồng, khoản mất thu nhập của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 20.400.000 đồng, khoản tiền tổn thất về tinh thần của bị hại là 10.000.000 đồng, tổng cộng là 94.916.872 đồng, nhưng bà Thường chỉ yêu cầu bồi thường tất cả các khoản với số tiền là 81.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì khác. Bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu của bà Thường, bị cáo đã bồi thường được số tiền 11.000.000 đồng, số tiền còn lại bị cáo đồng ý bồi thường nhưng hiện tại bị cáo chưa có điều kiện để bồi thường.

Bà Đoàn Thị Lenl không có yêu cầu Trung bồi thường thiệt hại đối với 02 vỏ chai via Sài Gòn Đỏ của bà Lenl bị Trung đập vỡ vào ngày 29/8/2020.

Bản cáo trạng số 57/CT-VKSGT, ngày 28/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre truy tố Nguyễn Văn M "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung kết luận điều tra và cáo trạng đã truy tố.

Đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Nguyễn Văn R có ý kiến hiện tại bị hại đã chết do có bệnh lý nên về phần trách nhiệm dân sự có yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Văn V là hàng thừa kế thứ nhất của bị hại (mẹ bị hại) đồng thời cũng là người đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền là 70.000.000 đồng, ngoài ra không yêu cầu bồi thường gì khác, về trách nhiệm hình sự có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm "Tội cố ý gây thương tích".

- Về trách nhiệm hình sự: căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm e

khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn M có mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 590 Bộ luật Dân sự. Ghi nhận sự thỏa thuận giữa bên gia đình bị hại và bị cáo về tất cả các khoản bồi thường với tổng số tiền là 81.000.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được cho bị hại là 11.000.000 đồng nên cần buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền là 70.000.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy:

+ 13 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, có nhiều hình dạng kích thước khác nhau, mảnh lớn nhất có kích thước dài nhất 4,7cm, rộng nhất 3,6cm; mảnh nhỏ nhất có kích thước dài nhất 1,5cm, rộng nhất 0,8cm .

+ 02 vỏ chai bằng thủy tinh, màu nâu, trên cổ chai không có nắp đậy, bên trong chai không có chất lỏng hay vật gì khác, 02 vỏ chai có kích thước bằng nhau và đặc điểm giống nhau; chiều cao từ đáy đến miệng cổ chai 33cm, đường kính đáy chai 06cm, đường kính miệng chai 2,5cm; phần bên ngoài cổ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON", phần thân vỏ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON EXPORT", nền giấy màu đỏ, 02 vỏ chai đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất với tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Nguyễn Văn M có mức án khởi điểm theo đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị.

Lời nói sau cùng bị cáo cho rằng đã hối hận về hành vi của mình, có yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Trôm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo và bị hại, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, tất cả những người làm chứng đều vắng mặt, trong quá trình điều tra những người làm chứng đã có lời khai rõ ràng, xét thấy sự vắng mặt của họ không làm trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt những người tham gia tố tụng nêu trên theo quy định tại Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ cùng các chứng cứ khác của Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó, có cơ sở khẳng định: khoảng 18 giờ 00 phút ngày 29/8/2020, xuất phát từ mâu thuẫn không đáng kể giữa Trung với anh Điều xảy ra cự cãi xô xát qua lại với nhau tại phía trước nhà bà Đoàn Thị Lenl tại ấp Hưng Nghĩa II, xã Hưng Lễ, huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre, đã được can ngăn, nhưng với bản tính côn đồ Trung không chịu dừng lại mà Trung đã sử dụng 01 vỏ chai bia Sài Gòn Đỏ bằng thủy tinh đã đập vỡ lấy phần cổ chai và phần thân chai bị vỡ là hung khí nguy hiểm đâm gây thương tích cho anh Điều với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 49% .

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm, về năng lực trách nhiệm hình sự: tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 541/KL-VPYTW ngày 29/8/2022 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa đối với Nguyễn Văn M như sau: về y học trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu; về khả năng nhận thức và điều hiển hành vi tại thời điểm gây án: đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, hiện nay đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Theo quy định tại Điều 13 Bộ luật Hình sự người phạm tội mất khả năng điều khiển hành vi do dùng rượu bia thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn M phạm "Tội cố ý gây thương tích" theo điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xuất phát từ việc mâu thuẫn nhỏ không đáng kể bị cáo và bị hại xảy ra cự cãi xô xát qua lại với nhau, sau đó bị hại bỏ đi ra lộ Đê Quốc Phòng, bị cáo chủ động chạy vào quán lấy hai vỏ chay bia và đập bể một phần chai bia thì được ông Hùng đến can ngăn, không dừng lại hành vi của mình bị cáo vẫn cố ý đuổi theo cầm phần cổ vỏ chai bia bị vỡ để đâm bị hại, khi bị hại té xuống đất nằm ngữa, bị cáo tiếp tục đâm bị hại nhiều cái, sau đó bị hại đứng dậy được chạy vào nhà ông Luận thì bị cáo đuổi theo đến khi ông Luận can ngăn nên bị cáo mới bỏ ra về. Như vậy, việc bị cáo cho rằng nguyên nhân đâm bị hại là do việc bị hại với bị cáo đã có mâu thuẫn trước đó, dẫn đến bị cáo đâm bị hại bị thương tích là không tương xứng, không phù hợp với hoàn cảnh diễn biến sự việc. Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm hội cho xã hội, bất chấp sự can ngăn, bị cáo là cố ý thực hiện phạm tội đến cùng, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường tính mạng sức khỏe của người khác, thể hiện tính chất côn đồ, bị cáo sử dụng vỏ chai bia để đâm bị hại là

hung khí nguy hiểm. Hành vi đó của bị cáo không những đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự an toàn xã hội trên địa bàn nơi bị cáo thực hiện tội phạm. Do đó, cần xét xử nghiêm theo quy định của pháp luật.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo đã hai lần bị xử phạt vi phạm hành chính, nên xác định có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội đến cùng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho bị hại; đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, về gia đình bị cáo có cha được tặng Huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, mẹ là cựu Thanh niên xung phong Việt Nam, bà ngoại đã góp công sức vào sự nghiệp chống Mỹ cứu nước được tặng bằng khen, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Qua xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo sau này trở thành một công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời góp phần răn đe phòng ngừa tội phạm.

Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, xem xét áp dụng Điều 54 Bộ Luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ cải tạo, giáo dục bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, đại diện theo ủy quyền của người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Thường đã thỏa thuận được về bồi thường tất cả các khoản: chi phí cứu chữa là 28.516.872 đồng; khoản mất thu nhập của bị hại là 38.000.000 đồng; khoản mất thu nhập của người chăm sóc bị hại trong thời gian điều trị là 20.400.000đồng; khoản tiền tổn thất về tinh thần của bị hại là 10.000.000 đồng, tổng số tiền là 94.916.872 đồng, bà Thường chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tất cả các khoản với số tiền là 81.000.000 đồng, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bà Thường. Xét thấy, sự thỏa thuận về phần trách nhiệm dân sự là trên cơ sở tự nguyện, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật nên được ghi nhận.

- Ghi nhận bị cáo đã bồi thường được cho bị hại số tiền 11.000.000 đồng, hiện nay bị hại đã chết do bệnh lý, tại phiên tòa bà Thường có yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường cho bà Nguyễn Văn V là hàng thừa kế thứ nhất của bị hại đồng thời

cũng là người đại diện hợp pháp của bị hại với số tiền là 70.000.000 đồng, nên buộc bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho bà Trăm số tiền 70.000.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 13 mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, là các mảnh vỡ từ vỏ chai bia mà bị cáo đã đập vỡ và sử dùng làm công cụ phạm tội; 02 vỏ chai bằng thủy tinh, màu nâu, thuộc sở hữu của bà Đoàn Thị Lenl, bà Lenl không có yêu cầu nhận lại. Các vật chứng nêu trên không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với mức hình phạt của bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[10] Đối với Luật sư bào chữa cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[11] Việc bị hại Nguyễn Văn A tử vong do bệnh lý vỡ giãn tĩnh mạch thực quản/xơ gan, không liên quan đến các thương tích do Nguyễn Văn M gây ra vào ngày 29/8/2020, anh Điều chết do bệnh lý, không bị ai sát hại nên cái chết của bị hại không có sự việc phạm tội xảy ra. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Giồng Trôm đã ban hành Quyết định không khởi tố vụ án hình sự số 63 ngày 05/10/2022 là có căn cứ, đúng pháp luật, không đề cập trong vụ án này.

[12] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn M phạm"Tội cố ý gây thương tích".

1. Căn cứ điểm c khoản 3 (thuộc trường hợp điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Văn M 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: căn cứ Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 357; khoản 1 Điều 584; Điều 585; Điều 590 của Bộ luật Dân sự.

Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn M phải bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn A là 81.000.000 (tám mươi mốt triệu) đồng.

Ghi nhận bị cáo đã bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn A số tiền là 11.000.000 (mười một triệu) đồng.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn M có nghĩa vụ phải tiếp tục bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn A là bà Nguyễn Văn V với số tiền là 70.000.000 (bảy mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy:

- 13 (mười ba) mảnh vỡ thủy tinh màu nâu, có nhiều hình dạng kích thước khác nhau, mảnh lớn nhất có kích thước dài nhất 4,7cm, rộng nhất 3,6cm; mảnh nhỏ nhất có kích thước dài nhất 1,5cm, rộng nhất 0,8cm .

- 02 (hai) vỏ chai bằng thủy tinh, màu nâu, trên cổ chai không có nắp đậy, bên trong chai không có chất lỏng hay vật gì khác, 02 vỏ chai có kích thước bằng nhau và đặc điểm giống nhau; chiều cao từ đáy đến miệng cổ chai 33cm, đường kính đáy chai 06cm, đường kính miệng chai 2,5cm; phần bên ngoài cổ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON", phần thân vỏ chai có dán giấy ghi dòng chữ "BIA SAI GON EXPORT", nền giấy màu đỏ, 02 vỏ chai đã qua sử dụng.

(các vật chứng nêu trên được bàn giao theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/12/2022 của Công an huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre).

4. Về án phí: căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Văn M phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.500.000 (ba triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm.

6. Quyền về yêu cầu thi hành án: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Cơ quan THAHS CA huyện Giồng Trôm;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THA dân sự huyện Giồng Trôm;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Người bào chữa;
- Đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Thanh Huệ